

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các dự án trồng cây cao su trên đất rừng nghèo và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả các dự án

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Thông báo số 171-TB/TU ngày 15/9/2025 của Tỉnh ủy Gia Lai về ý kiến kết luận của đồng chí Hồ Quốc Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tại cuộc họp giải quyết vướng mắc liên quan đến công trình Hồ chứa nước Ia Mơ và việc chuyển đổi diện tích đất rừng kém hiệu quả trên địa bàn xã Ia Mơ, Ia Púch.

Ngày 17/9/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Thông báo số 219/TB-UBND về Ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phạm Anh Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp nghe Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Kế hoạch rà soát, đánh giá toàn diện Chương trình chuyển rừng nghèo sang trồng cây cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai cũ. Theo đó, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan khẩn trương thực hiện.

Ngày 15/10/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Thông báo số 284/TB-UBND về Ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phạm Anh Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp nghe Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo rà soát, đánh giá toàn diện Chương trình chuyển rừng nghèo sang trồng cây cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai cũ.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về quá trình triển khai, hiện trạng diện tích cây cao su trồng trên đất rừng nghèo, các khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án xử lý đối với diện tích cây cao su kém hiệu quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TOÀN DIỆN CÁC DỰ ÁN CHUYỂN RỪNG NGHÈO SANG TRỒNG CÂY CAO SU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI CŨ:

1. Cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện:

1.1. Về chủ trương, chỉ đạo hướng dẫn của Trung ương:

a) Về chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Thực hiện Thông báo số 125/TB-VPCP ngày 14/8/2006 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại Hội nghị phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây nguyên (diễn ra trong các ngày

16, 17/7/2006 tại thành phố Hồ Chí Minh), Thủ tướng đã giao Tổng Công ty cao su Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc cụ thể với từng tỉnh để trong 5 năm tới phát triển được khoảng từ 90-100 ngàn ha cao su tại Tây Nguyên. Về quỹ đất, quy hoạch chuyển diện tích đất từ dự án trồng cây nguyên liệu kém hiệu quả, diện tích đất giảm từ trồng cây cà phê và giao một số lâm trường có đất rừng nghèo kiệt để trồng cây cao su. Phấn đấu đến năm 2010, diện tích cao su cả nước đạt 700 ngàn ha.

+ Ngày 19/4/2007, Văn phòng Chính phủ đã có Thông báo số 78/TB-VPCP về việc Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Gia Lai, theo đó Thủ tướng đã kết luận: Đồng ý về nguyên tắc chuyển 50.000 ha đất rừng nghèo sang trồng cao su. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với tỉnh Gia Lai và Bộ, ngành liên quan xem xét cụ thể quy hoạch, thực hiện việc chuyển giao đất theo quy định.

+ Ngày 08/01/2008, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/2008/NQ-CP về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006-2010) của tỉnh Gia Lai, theo đó cho phép tỉnh Gia Lai chuyển mục đích sử dụng trong nội bộ 50.774 ha từ đất có rừng sang đất nông nghiệp khác không phải rừng.

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã làm việc với lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành chức năng tỉnh Gia Lai và nhiều lần tổ chức các hội nghị bàn kế hoạch, phát triển cao su ở các tỉnh Tây Nguyên; có ý kiến đề nghị địa phương một số vấn đề như sau:

+ Cần lựa chọn những doanh nghiệp có đủ năng lực trong việc tổ chức và triển khai thực hiện kế hoạch trồng cao su, ưu tiên những doanh nghiệp có chính sách hỗ trợ tốt hơn trong việc làm, nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc tại chỗ.

+ Để đảm bảo tiến độ và thời vụ trồng cao su, giảm bớt thủ tục và chi phí trong khai hoang, khai thác tận dụng gỗ thì nên giao chủ đầu tư thực hiện khai thác kết hợp với khai hoang trồng cao su, chủ rừng thực hiện giám sát.

+ Để đảm bảo tiến độ và kế hoạch trồng cao su đối với các dự án cơ sở khai thác rừng để trồng cao su thì không cần xây dựng báo cáo đánh giá tác động môi trường và chủ đầu tư không phải trồng lại rừng thay thế diện tích rừng khai thác; Ủy ban nhân dân tỉnh cần lập kế hoạch trồng rừng thay thế chung trong phạm vi của tỉnh.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành các Thông tư, văn bản hướng dẫn việc chuyển rừng và đất lâm nghiệp sang trồng cao su ở Tây Nguyên, khai thác tận dụng gỗ trên diện tích rừng chuyển đổi, cụ thể:

+ Thông tư số 76/2007/TT-BNN ngày 21/8/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc chuyển rừng và đất lâm nghiệp sang trồng cây cao su ở Tây Nguyên, theo đó quy định: Về trình tự xây dựng và phê duyệt

dự án trồng cao su trên đất chuyển mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp quy định tại khoản 5, mục II của Thông tư:

“a) Trên cơ sở phạm vi, diện tích, số hiệu tiểu khu dự kiến có khả năng trồng cao su, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cụ thể cho chủ đầu tư để xây dựng dự án trồng cây cao su;

b) Các chủ đầu tư lựa chọn tư vấn chuyên ngành để điều tra hiện trạng đất đai, tài nguyên rừng và lập dự án trồng cây cao su;

c) Phương pháp điều tra hiện trạng tài nguyên rừng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 682B/QĐKT ngày 01/8/1984 của Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) về việc ban hành Quy phạm thiết kế kinh doanh rừng;

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm tiến hành kiểm tra đối tượng và hiện trạng rừng chuyển sang trồng cây cao su; tổng hợp hồ sơ diện tích rừng và đất lâm nghiệp cần chuyển đổi gửi Cục Lâm nghiệp thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt dự án đầu tư;

đ) Cục Lâm nghiệp chủ trì phối hợp với Cục Kiểm lâm và các đơn vị liên quan thẩm định và phúc tra (nếu cần thiết) đối tượng, hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng sang đất trồng cao su do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình, làm cơ sở để chủ đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt”.

- Công văn số 209/BNN-LN ngày 24/01/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chỉ đạo chuyển đổi diện tích đất có rừng sang trồng cao su; Thông tư số 07/2008/TT-BNN ngày 25/01/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 76/2007/TT-BNN ngày 21/8/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc chuyển rừng và đất lâm nghiệp sang trồng cây cao su ở Tây Nguyên; Công văn số 486/BNN-LN ngày 04/3/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo việc khai thác tận dụng gỗ trên diện tích rừng chuyển đổi sang trồng cao su.

- Thông tư số 58/2009/TT-BNNPTNT ngày 09/9/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc trồng cao su trên đất lâm nghiệp, theo đó quy định: Tiêu chuẩn kỹ thuật đối với đất trồng cao su; Đối tượng đất lâm nghiệp được trồng cao su; Phương pháp điều tra, xác định trữ lượng và sản lượng khai thác ...

- Và các Văn bản liên quan khác, ...

1.2. Chủ trương và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (ngày 27/9/2006) Ban Thường vụ đã nhất trí chủ trương nâng diện tích cao su trên địa bàn tỉnh so với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bộ tỉnh theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2007 đã nêu rõ: Khuyến khích phát triển cây cao su để thực hiện

chủ trương nâng diện tích cây cao su lên khoảng 120.000 ha vào năm 2010; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) về các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2008, chỉ đạo: Chú trọng hơn nữa công tác trồng rừng, chuyển đổi rừng nghèo để trồng cao su ở những nơi có điều kiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Ngày 29/9/2006, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 2179/TTr-UBND trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX - Kỳ họp thứ 8, đề nghị xem xét cho bổ sung quy hoạch diện tích cao su trên địa bàn tỉnh đến năm 2010 từ 70 ngàn ha lên 120 ngàn ha, trên cơ sở cho phép chuyển 53 ngàn ha trong diện tích đất của các nông, lâm trường, Ban quản lý rừng phòng hộ không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả, đất rừng nghèo kiệt sang quy hoạch trồng cây cao su gắn với giải quyết lao động tại chỗ.

- Ngày 09/10/2006, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 25/2006/NQ-HĐND, theo đó thông qua phương án bổ sung quy hoạch diện tích cao su trên địa bàn tỉnh đến năm 2010 từ 70.000 ha lên 120.000 ha như nội dung Tờ trình số 2179/TTr-UBND ngày 29/9/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ngày 18/11/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 746/QĐ-UBND về trình tự, thủ tục trồng cao su trên đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.3. Về Quy trình thực hiện các dự án trồng cao su trên đất lâm nghiệp

Quá trình thực hiện các dự án chuyển rừng nghèo sang trồng cây cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai cũ được thực hiện theo quy định của pháp luật, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan chức năng Trung ương. Việc đánh giá đối tượng rừng, đất lâm nghiệp và tác động môi trường của dự án được chủ đầu tư phối hợp đơn vị tư vấn thực hiện, cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, phê duyệt; các sở, ngành, địa phương và các doanh nghiệp có liên quan đã thực hiện theo trình tự, thủ tục trồng cao su trên đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 18/11/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, cụ thể gồm các bước sau:

a) Bước 1: Điều tra đất lâm nghiệp đủ điều kiện để chuyển sang trồng cao su: Trên cơ sở Thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh về địa điểm, diện tích; chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn chuyên ngành thực hiện; trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, chính quyền địa phương (huyện, xã), đơn vị chủ rừng (nếu có) để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép chuyển đất lâm nghiệp sang trồng cao su.

b) Bước 2: Lập dự án đầu tư trình các ngành chức năng của tỉnh thẩm định và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Bước 3: Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường: Được thực hiện song song cùng với việc lập dự án đầu tư.

d) Bước 4: Cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trồng cao su.

e) Bước 5: Cấp chứng nhận đầu tư: Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án đầu tư; báo cáo đánh giá tác động môi trường được cấp thẩm quyền phê duyệt; văn bản xác nhận diện tích cao su của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường; chủ đầu tư lập và nộp hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Quá trình triển khai thực hiện các dự án chuyển rừng nghèo sang trồng cao su:

Từ năm 2008 đến năm 2012, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã phê duyệt 44 dự án cho 17 doanh nghiệp trồng cao su trên đất quy hoạch lâm nghiệp. Đến năm 2012, Công ty Cổ phần cao su 30-4 đã chuyển nhượng 03 dự án cho Công ty TNHH kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức triển khai với diện tích 2.266,6 ha. Do vậy, hiện có 16 doanh nghiệp đang quản lý 44 dự án trồng cao su trên đất rừng nghèo.

Sau khi được UBND tỉnh cho phép triển khai, các doanh nghiệp đã thực hiện việc đầu tư trồng, chăm sóc cây cao su theo quy trình kỹ thuật. Trong thời gian 2-3 năm đầu cây cao su sinh trưởng phát triển bình thường nhưng từ năm 3 trở đi cây có hiện tượng phát triển chậm lại và có hiện tượng chết. Cuối năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai cũ đã có Tờ trình 4185/TTr-UBND ngày 01/11/2017 trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, chỉ đạo cơ quan chuyên môn vào kiểm tra, xác định chính xác nguyên nhân cao su chết, kém phát triển để có hướng chỉ đạo xử lý và hỗ trợ tỉnh trong việc định hướng loài cây trồng phù hợp.

Sau khi xem xét báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 3586/BNN-TCLN ngày 14/5/2018, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 5683/VPCP-NN ngày 15/6/2018 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng, theo đó thống nhất đề xuất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và giao Bộ hướng dẫn tỉnh Gia Lai thực hiện; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hướng dẫn tại Văn bản số 6927/BNN-TCLN ngày 06/9/2018 về việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích cao su chết và kém phát triển. Theo đó: (1) Ưu tiên trồng những cây lâm nghiệp ở những khu vực đã có trồng thí điểm hoặc có điều kiện lập địa phù hợp; (2) Trong trường hợp không trồng cây lâm nghiệp mà chuyển sang trồng cây nông nghiệp, cây công nghiệp khác phải trên cơ sở các điều kiện: xây dựng phương án trồng thử nghiệm thành công, thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất sang mục đích khác, đồng thời phải thực hiện trồng rừng thay thế hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 2027/UBND-NL ngày 12/9/2018 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 6927/BNN-TCLN về chuyển đổi cây trồng trên diện tích cao su chết và kém phát triển; một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cũng đã triển khai các mô hình thử nghiệm để đề xuất các dự án chuyển đổi phù hợp nhưng đến nay việc triển khai thực hiện vẫn còn nhiều vướng mắc liên quan đến việc chuyển mục đích sử dụng rừng và xác định số tiền trồng rừng thay thế phải nộp, cụ thể:

- Theo ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) tại Văn bản số 6927/BN-TCN ngày 06/9/2018, việc chuyển đổi diện tích cao su bị chết, kém phát triển trên đất trước đây là đất có rừng tự nhiên nghèo sang trồng các loài cây khác không phải mục đích lâm nghiệp thì phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất sang mục đích khác, đồng thời phải thực hiện trồng rừng thay thế hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định.

- Ngày 10/3/2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) đã có Văn bản số 2515/BN-TCN về việc trả lời kiến nghị của tỉnh Gia Lai, theo đó hướng dẫn về việc nếu chuyển sang trồng cây khác ngoài lâm nghiệp trên diện tích đất 12.039 ha cao su nêu trên phải tuân thủ theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017, cụ thể: Tại Điều 21 và khoản 3, Điều 108 Luật Lâm nghiệp 2017 quy định: Đối với các dự án thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã được phê duyệt nhưng chưa thực hiện giải phóng mặt bằng trước khi Luật này có hiệu lực, phải trồng rừng thay thế theo quy định tại Điều 21 Luật này (*trồng rừng thay thế bằng diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đối với rừng trồng, bằng ba lần diện tích rừng bị chuyển đổi đối với rừng tự nhiên*).

- Ngày 27/9/2024, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) có Văn bản số 7323/BN-VP về việc trả lời kiến nghị, đề xuất của tỉnh Gia Lai trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, trong đó hướng dẫn về chuyển đổi diện tích rừng trồng cao su có hiện tượng chết, kém phát triển từ việc chuyển rừng nghèo sang đầu tư các dự án khác.

Tuy nhiên, Các dự án trồng cao su trên đất rừng tự nhiên nghèo trên địa bàn tỉnh thực hiện khai hoang, giải phóng mặt bằng để trồng cao su từ năm 2008 đến năm 2011. Theo Quyết định số 2855/QĐ-BNN-KHCN ngày 17/9/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*), chính thức công bố cây cao su là **cây đa mục đích**, có thể sử dụng cho các mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp. Do vậy, khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định chuyển rừng nghèo sang trồng cao su chưa thể hiện nội dung chuyển mục đích sử dụng rừng và thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế; đồng thời, các diện tích này có nhiều diện tích cây cao su đã bị chết, không còn rừng nên tỉnh còn nhiều khó khăn trong việc thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng và xác định số tiền trồng rừng thay thế cần phải nộp khi chuyển các diện tích trên sang thực hiện các dự án khác ngoài mục đích lâm nghiệp.

Đến nay, sau khi triển khai rà soát, đánh giá lại diện tích của 44 dự án của 16 doanh nghiệp trồng cao su trên đất rừng nghèo với tổng diện tích tạm giao là 32.371,6 ha (*đất có rừng 28.245,3 ha, đất chưa có rừng 4.126,3 ha*), trong đó: Đất đã khai hoang 28.758,6 ha (*đất có rừng 26.524,7 ha, đất không có rừng 2.233,8 ha*); diện tích đã trồng cao su 25.529,2 ha, *hiện chỉ có 8.015 ha* diện tích cây cao su sinh trưởng phát triển bình thường; diện tích cây cao su bị chết, kém phát triển tăng thêm 5.475,2 ha từ 12.039 ha (*năm 2018*) lên 17.514,2 ha (*tháng*

10/2025).

3. Phân tích nguyên nhân cây cao su bị chết, kém phát triển:

- Tháng 01/2018, Đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã kiểm tra, đánh giá, xác định diện tích 12.039 ha cây cao su bị chết, kém phát triển, nguyên nhân chủ yếu là do lập địa rừng khộp biến động mạnh. Chủ yếu là các vùng đất xám bạc màu, đất dốc, tầng đất mỏng, thoát nước kém nên không đảm bảo nhu cầu sinh trưởng của cây cao su. Tầng đất mặt canh tác là cát pha ở tầng 0-50 cm; tầng thứ 2 ở tầng sâu > 50 cm thành phần cơ giới là đất sét, đá ong kết von chiếm tỷ lệ 50 – 60%. Vì có thành phần cơ giới là đất cát hoặc đất cát pha thịt hoặc pha tỷ lệ đá kết von hoặc đất pha sét biến tính bí chặt, chỉ đủ điều kiện để rễ cọc phát triển trong 2 -3 năm đầu, đến những năm sau không phát triển được hoặc chết là do rễ cọc không phát triển qua được tầng đất đá, đất sét dẫn đến cây cao su chết và kém phát triển. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã báo cáo và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích cao su bị chết kém phát triển sang trồng cây lâm nghiệp khác hoặc trồng các loài cây nông nghiệp (Văn bản số 5683/VPCP-NN ngày 15/6/2018). Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) hướng dẫn tại Văn bản số 6927/BNN-TCLN ngày 06/9/2018 về việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích cao su chết và kém phát triển.

- Từ năm 2018 đến nay, diện tích cao su chết, kém phát triển tăng thêm 5.475,2 ha. Theo báo cáo của các công ty, nguyên nhân chủ yếu vẫn là những yếu tố đã được Đoàn công tác Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) kết luận khi kiểm tra, đánh giá diện tích 12.039 ha cao su chết, kém phát triển năm 2018.

4. Đánh giá hiệu quả của các dự án chuyển rừng nghèo sang trồng cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Quá trình triển khai các dự án chuyển rừng nghèo sang trồng cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Các doanh nghiệp đã triển khai trồng cao su được 25.529,2 ha. Tuy nhiên, hiệu quả mang lại không cao, diện tích cây cao su sinh trưởng phát triển bình thường **8.015 ha chiếm 31,4%** tổng diện tích cao su đã trồng; trong khi đó, diện tích cây cao su bị chết, kém phát triển tăng dần qua thời gian từ 12.039 (năm 2018) đến nay đã lên đến **17.514,2 ha chiếm tới 68,6%** tổng diện tích cao su đã trồng, diện tích cây cao su bị chết, kém phát triển có nguy cơ sẽ gia tăng thêm trong thời gian đến.

II. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÁC DIỆN TÍCH CÂY CAO SU SINH TRƯỞNG BÌNH THƯỜNG; KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU, THỬ NGHIỆM VÀ PHÂN VÙNG ĐẤT ĐAI ĐỀ ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ DIỆN TÍCH CÂY CAO SU BỊ CHẾT, KÉM PHÁT TRIỂN:

1. Đối với diện tích cây cao su sinh trưởng bình thường: Hiện nay, các đơn vị đã đưa vào khai thác và cũng đã mang lại những hiệu quả kinh tế nhất định, năng suất vườn cây đạt từ 1,5 – 1,7 tấn/ha/năm. Riêng Công ty TNHH MTV 72 năng suất vườn cây đạt 2 tấn/ha/năm.

2. Về triển khai các mô hình trồng thử nghiệm:

Từ năm 2018 đến nay đã có 08/16 Doanh nghiệp triển khai các mô hình thử nghiệm để làm cơ sở đề xuất chuyển đổi phù hợp, cụ thể:

2.1. Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê đã triển khai 02 mô hình:

- Mô hình 01: Trồng cây Lâm nghiệp (Loài cây: Keo lai, Xà cừ, Gáo), kết quả thử nghiệm: số lượng cây chết hơn 50% và đánh giá không hiệu quả.
- Mô hình 02: Trồng thử nghiệm cây Điều với diện tích 23 ha, kết quả thử nghiệm không hiệu quả.

2.2. Công ty TNHH MTV Cao su Chư Păh đã triển khai 01 mô hình:

- Mô hình: Trồng thử nghiệm cây Mía với diện tích 10 ha, kết quả thử nghiệm: cây Mía đang sinh trưởng phát triển tốt, dự kiến Năng suất đạt bình quân 70 tấn/ha/năm và khả năng mở rộng vùng nguyên liệu cây Mía trên diện tích cao su không hiệu quả.

2.3. Công ty TNHH MTV Bình Dương triển khai 02 mô hình:

- Mô hình 01: Trồng cây gỗ Tách với diện tích 35,5 ha, thời gian trồng từ năm 2016 đến năm 2024, kết quả thử nghiệm: không hiệu quả.
- Mô hình 02: Trồng cây Mía với diện tích 50 ha, kết quả thử nghiệm: qua theo dõi thực tế đến nay, vườn cây sinh trưởng phát triển bình thường, tỷ lệ cây sống cao khoảng 95%.

2.4. Công ty TNHH MTV TCT 15- Chi nhánh 710 đã triển khai thử nghiệm 02 mô hình:

- Mô hình 01: Trồng cây gỗ Tách với diện tích 26 ha, thời gian trồng từ năm 2015-2016, kết quả thử nghiệm: vườn cây phát triển không đồng đều, tỷ lệ cây còi cọc phát triển kém, chết cao, không hiệu quả.
- Mô hình 02: Trồng cây Mía kết hợp cây Bạch đàn với diện tích 40 ha, thời gian triển khai 9/2024. Kết quả thử nghiệm: bước đầu cây Mía phát triển tốt, tỷ lệ cây sống cao.

2.5. Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai: Cán bộ công nhân viên công ty trồng thử nghiệm một số loài cây ăn quả (Xoài, Mít), cây nông nghiệp ngắn ngày (Bắp, Mi, Đậu đỗ) với diện tích khoảng 7 ha. Kết quả thử nghiệm cây chậm phát triển, không hiệu quả.

2.6. Công ty TNHH MTV Chăn nuôi bò Trung Nguyên triển khai 01 mô hình trang trại chăn nuôi bò thịt với diện tích 155 ha tại xã Ia Púch, tỉnh Gia Lai. Kết quả thử nghiệm: khả thi.

2.7. Công ty TNHH KDHXK Quang Đức trồng thử nghiệm mô hình cây nông nghiệp ngắn ngày với diện tích 448 ha, thời gian thực hiện từ năm 2018 đến nay, kết quả thử nghiệm: khả thi.

2.8. Công ty CP Quốc Cường Gia Lai triển khai 02 mô hình:

- Mô hình 01: Trồng thử nghiệm cây Bạch đàn với diện tích 3 ha, thời gian thực hiện năm 2024, kết quả thử nghiệm: chưa đánh giá được.

- Mô hình 02: Trồng thử nghiệm cây Mía với diện tích 10 ha, thời gian thực hiện từ năm 2024 đến nay, kết quả thử nghiệm: chưa đánh giá được.

3. Về nghiên cứu tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo:

Đã có 03/16 doanh nghiệp triển khai việc nghiên cứu, đề xuất triển khai các dự án năng lượng tái tạo, cụ thể:

3.1. Công ty TNHH KDHXK Quang Đức: Đã lập hồ sơ quy hoạch dự án điện Mặt trời tại xã Ia Ga và được Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai thống nhất chủ trương chuyển đổi 1.000 ha đất trồng cao su kém phát triển tại tiểu khu 952, 953, 955 và 958 tại xã Ia Pia sang làm dự án điện mặt trời tại Tờ trình số 545/TTr-UBND ngày 14/5/2021 gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đề nghị bổ sung dự án điện mặt trời Ia Ga vào Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia.

3.2. Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai: Đề xuất chuyển đổi toàn bộ diện tích cây cao su bị chết, kém phát triển tại Dự án 1 và Dự án 2, diện tích là 1.879,4 ha sang làm các dự án năng lượng tái tạo, cụ thể:

- Kết quả Công ty thuê đơn vị tư vấn nghiên cứu, khảo sát khu vực đất Dự án 1 và Dự án 2 cho thấy tiềm năng bức xạ mặt trời và tiềm năng gió trong khu vực khảo sát đủ điều kiện và cần thiết để triển khai các dự án năng lượng tái tạo (điện mặt trời và điện gió), cụ thể:

+ Các dự án này nằm trong khu vực có bức xạ cao, số giờ nắng trung bình cả năm từ 2.000 - 2.600 giờ, tổng sản lượng bức xạ nhiệt mặt trời trung bình từ 5,2 - 5,5 kWh/m²/ngày.

+ Các dự án này nằm trong khu vực có tiềm năng gió khá tốt và ổn định, tốc độ gió trung bình từ 6,5 - 7,5 m/s (vận tốc gió trung bình giờ ở độ cao 100m là 6,9 m/s; độ cao 120m là 7,4 m/s);

3.3. Công ty TNHH MTV Trang Đức: Đã nghiên cứu và đề xuất thực hiện dự án Nhà máy Điện mặt trời Ia Blư A, dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025.

4. Về phân vùng đất đai:

4.1. Có 11/16 doanh nghiệp (*diện tích 21.295,3 ha*) thực hiện việc phân vùng đất đai và đề xuất phương án xử lý các diện tích cây cao su chết, kém phát triển, cụ thể: Các Công ty TNHH MTV Cao su: Chư Prông, Chư Păh, Chư Sê; Công ty CP Quốc Cường Gia Lai, Công ty CP Đầu tư Nông nghiệp Sài Gòn, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai, Công ty CP Cao su Trung Nguyên, Công ty TNHH Phúc Cường, Công ty TNHH MTV Trang Đức, Công ty TNHH MTV 715 và Công ty Kinh doanh HXK Quang Đức. Kết quả:

- Diện tích tiếp tục trồng cây cao su: 5.366,8 ha.

- Diện tích cao su chết, kém phát triển có khả năng chuyển sang cây trồng khác (cây lâm nghiệp, nông nghiệp): 9.829.9 ha.

- Diện tích không canh tác được: 6.040.8 ha.

- Diện tích chưa đề xuất chuyển đổi trong giai đoạn 2026-2030: 57,8 ha.

4.2. Có 05/16 doanh nghiệp (diện tích 6.723,7 ha) chưa thực hiện phân vùng đất đai đề xuất phương án xử lý các diện tích cao su chết, kém phát triển, cụ thể: Công ty TNHH MTV 72, Công ty TNHH XDTM 289, Công ty TNHH MTV Cao su Bình Dương, Công ty TNHH MTV TCT 15- Chi nhánh 710, Công ty CP Đầu tư xây dựng 194. Trong đó, Công ty CP Đầu tư xây dựng 194, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại 289 không có nhu cầu chuyển đổi cây cao su sang mục đích khác, đồng thời đề xuất giữ nguyên hiện trạng. Kết quả:

- Diện tích tiếp tục trồng cây cao su: 3.333,3 ha.
- Diện tích cao su chết, kém phát triển có khả năng chuyển sang cây trồng khác (cây lâm nghiệp, nông nghiệp): 680 ha.
- Diện tích không canh tác được: 238 ha.
- Diện tích chưa đề xuất chuyển đổi trong giai đoạn 2026-2030: 2.063,3 ha.
- Diện tích đề xuất trả về địa phương quản lý: 409,1 ha. Trong đó, diện tích có thể canh tác nông nghiệp là 327,8 ha hiện đang bị người dân canh tác làm nương rẫy; diện tích không thể canh tác nông nghiệp 81,3 ha.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT CÁC DỰ ÁN CHUYỂN RỪNG NGHÈO SANG TRỒNG CAO SU:

1. Nguyên tắc đề xuất:

1.1. Đối với diện tích cây cao su sinh trưởng phát triển bình thường thì tiếp tục thực hiện chăm sóc, khai thác theo dự án được duyệt, không chuyển đổi.

1.2. Đối với diện tích cây cao su chết, kém phát triển thì đề xuất:

- Ưu tiên trồng lại cây lâm nghiệp bản địa có giá trị kinh tế cao.
- Đối với diện tích đất đã có mô hình trồng thử nghiệm thành công và các diện tích đất tương tự với diện tích đã thử nghiệm: đề xuất chuyển đổi theo mô hình phù hợp điều kiện tự nhiên, lập địa với từng khu vực dự án.
- Đối với diện tích không sản xuất nông, lâm nghiệp được chuyển qua các mục đích phát triển kinh tế - xã hội khác.

1.3. Đối với diện tích đất dự kiến giao về địa phương quản lý để giải quyết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo người đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất, yêu cầu đất phải canh tác được nông nghiệp.

2. Phương án sử dụng đất:

Trên cơ sở tổng hợp diện tích, cơ sở nghiên cứu và đánh giá hiệu quả kinh tế của các mô hình, kết quả tổng hợp phương án quản lý, sử dụng diện tích của các doanh nghiệp với tổng diện tích là 28.019 ha, trong đó:

2.1. Tổng diện tích tiếp tục thực hiện trồng, chăm sóc, khai thác cây cao su theo dự án được duyệt, không chuyển đổi: 8.700,1 ha, trong đó:

- a) Tiếp tục thực hiện chăm sóc, khai thác theo dự án được duyệt, không chuyển đổi: 8.550,1 ha.
- b) Trồng lại cây cao su: 150 ha (Công ty TNHH MTV Cao su Bình Dương).

2.2. Tổng diện tích đề xuất chuyển đổi sang thực hiện các dự án khác: 18.909,7 ha.

a) Chuyển đổi sang cây trồng khác với diện tích 10.509,9 ha đất có khả năng canh tác trồng cây của 13/16 doanh nghiệp:

- Trồng lại cây lâm nghiệp: 213,4 ha tại 03/16 doanh nghiệp (*Công ty TNHH MTV 715, Công ty CP Quốc Cường Gia Lai, Công ty CP Đầu tư Nông nghiệp Sài Gòn*).

- Trồng cây lâm nghiệp kết hợp cây nông nghiệp, chăn nuôi,...: 5.940,2 ha tại 06/16 doanh nghiệp (*Công ty TNHH MTV Cao su Chư Păh, Công ty TNHH MTV Bình Dương, Công ty TNHH MTV TCT 15- Chi nhánh 710, Công ty TNHH MTV 715, Công ty CP Cao su Trung Nguyên, Công ty TNHH Phúc Cường*).

- Trồng cây nông nghiệp: 4.356,3 ha với 05/16 doanh nghiệp (*các Công ty TNHH MTV Cao su: Chư Prông, Chư Sê, Công ty KD HXK Quang Đức, Công ty CP Quốc Cường Gia Lai, Công ty TNHH MTV Cao su Chư Păh*).

b) Đề xuất chuyển đổi sang dự án chăn nuôi: 691,4 ha tại 06/16 doanh nghiệp (*Các Công ty TNHH MTV Cao su: Chư Prông, Chư Păh, Chư Sê, Công ty KD HXK Quang Đức, Công ty CP Quốc Cường Gia Lai, Công ty CP Đầu tư Nông nghiệp Sài Gòn*).

c) Đề xuất chuyển đổi sang dự án năng lượng tái tạo: 4.639,8 ha tại 07/16 doanh nghiệp (*Các Công ty TNHH MTV Cao su: Chư Prông, Chư Păh, Chư Sê, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai, Công ty KD HXK Quang Đức, Công ty CP Quốc Cường Gia Lai, Công ty TNHH MTV Trang Đức*).

d) Các đơn vị có định hướng chuyển đổi sang thực hiện các dự án nông lâm kết hợp sau khi có kết quả thử nghiệm các mô hình sau năm 2030: 2.121,1 ha với 03/16 doanh nghiệp (*Công ty TNHH MTV Cao su Bình Dương, Công ty TNHH MTV TCT 15- Chi nhánh 710, Công ty TNHH MTV 715*).

e) Diện tích công trình hạ tầng (đường giao thông, đường lô,...): 947,5 ha.

2.3. Tổng diện tích đề xuất trả về địa phương quản lý để giải quyết đất sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo người đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất: 409,1 ha (*Công ty TNHH MTV TCT 15 - Chi nhánh 710: 194,5 ha và Công ty TNHH MTV Bình Dương: 214,6 ha*), trong đó, diện tích có thể canh tác nông nghiệp là 327,8 ha hiện đang bị người dân lấn chiếm để canh tác; diện tích không thể canh tác nông nghiệp 81,3 ha. Hiện nay, UBND các xã chưa có báo cáo rà soát các hộ thiếu đất sản xuất để đề xuất nhu cầu làm cơ sở cân đối trong phương án. Tuy nhiên, nếu định hướng chuyển đổi được chấp thuận, trong quá trình triển khai các dự án nông nghiệp, năng lượng tái tạo đề nghị các doanh nghiệp cần phối hợp với UBND xã để xây dựng phương án sử dụng lao động, trong đó ưu tiên sử dụng các hộ nghèo, cận nghèo tại địa phương để góp phần tạo công ăn việc làm, ổn định thu nhập cho các đối tượng này.

IV. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế: Các đơn vị đề xuất xem xét kiến nghị cấp có thẩm quyền cho phép được miễn tiền trồng rừng thay thế khi thực hiện chuyển đổi các dự án trồng cao su sang thực hiện các dự án khác (trồng trọt, chăn nuôi, năng lượng,...).

2. Liên quan đến những khó khăn, vướng mắc khác của doanh nghiệp:

2.1. Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long: Đề nghị xem xét không tính tiền thuê đất và tiền chậm nộp đối với dự án 3 cho doanh nghiệp vì nguyên nhân bất khả kháng; đồng thời cho phép Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long tiếp tục quản lý đất và đề xuất chuyển mục đích sử dụng đất để đầu tư các dự án Năng lượng tái tạo, trồng dược liệu dưới tán rừng hoặc các dự án nông nghiệp công nghệ cao khác (*Hiện dự án này, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 về việc thu hồi 764,1 ha đất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Phú Nhơn quản lý tại tiểu khu 1130, 1134, xã Ia Blư, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai*).

2.2. Công ty TNHH MTV Bình Dương và Công ty 710, Công ty TNHH MTV TCT 15 - Chi nhánh 710: Kiến nghị được thực hiện hợp tác, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp, hợp tác xã để trồng thí điểm cây ngắn ngày kết hợp cây lâm nghiệp trên những diện tích cao su đã chết, không còn khả năng khai thác. Thông qua việc hợp tác này, đơn vị có thể tận dụng lợi thế về vốn, năng lực, công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, chuỗi giá trị và thị trường tiêu thụ của các đối tác; đồng thời từng bước nghiên cứu, thử nghiệm nhiều loại cây trồng khác nhau để tìm ra mô hình sản xuất phù hợp, hiệu quả. Giải pháp này sẽ góp phần tránh lãng phí tài nguyên đất, tạo nguồn thu nhằm bù đắp chi phí đầu tư, giảm bớt khó khăn cho đơn vị và thuận lợi hơn trong công tác quản lý đất đai. Thời gian khảo nghiệm dự kiến một chu kỳ kinh doanh khoảng 06 năm và sau đó tổng kết đánh giá kết quả. Nếu đạt kết quả tốt đơn vị sẽ xây dựng dự án mới báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi phát triển trên diện rộng cho toàn bộ diện tích còn lại.

V. ĐỀ XUẤT ĐỊNH HƯỚNG XỬ LÝ:

Chương trình chuyển đổi 50.000 ha đất rừng nghèo sang trồng cây cao su là một trong những chủ trương lớn của Chính phủ. Quá trình triển khai thực hiện diễn ra trong thời gian dài, trong khi hệ thống các quy định của pháp luật liên quan đã có nhiều thay đổi qua từng giai đoạn. Do đó, việc áp dụng các quy định pháp luật hiện hành để xử lý diện tích cây cao su bị chết, kém phát triển gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

Hệ quả là quỹ đất (*từ diện tích cao su chết, kém phát triển đã lên đến 17.514,2 ha*) chưa được đưa vào sử dụng trong nhiều năm, dẫn đến lãng phí tài nguyên đất đai, không phát huy được nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường quốc phòng – an ninh trên địa bàn tỉnh.

Từ những lý do nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề xuất

Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách đặc thù đề tỉnh Gia Lai có cơ sở xử lý và sử dụng hiệu quả diện tích đất nêu trên, cụ thể:

1. Cho phép các doanh nghiệp có diện tích cây cao su chết, kém phát triển được phép chuyển đổi mục đích từ dự án trồng cao su sang các dự án khác (trồng trọt, chăn nuôi, năng lượng, tổng hợp).

2. Đối với diện tích đề xuất chuyển đổi sang dự án khác: Cho chủ trương nộp tiền trồng rừng thay thế bằng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng (*nộp tiền trồng rừng thay thế 01 lần*)¹.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất nội dung báo cáo “*Đánh giá toàn diện chương trình chuyển rừng nghèo sang trồng cây cao su của tỉnh; định hướng xử lý diện tích cây cao su bị chết, kém phát triển gắn với việc phục hồi rừng và nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển đổi diện tích cao su trồng trên đất quy hoạch cho lâm nghiệp bị chết, kém phát triển sang thực hiện các dự án chăn nuôi, trồng trọt, dự án khác theo Thông báo số 1341/VPCP-QHĐP ngày 19/02/2025 của Văn phòng Chính phủ về xử lý các kiến nghị của tỉnh Gia Lai nêu tại Kết luận làm việc của Tổng Bí thư*” để làm cơ sở tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý cụ thể đối với diện tích cây cao su kém hiệu quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai, đảm bảo hiệu quả sử dụng đất và đúng quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đất đai và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N5, N1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Mah Tiệp

¹ Lý do đề xuất cơ chế đặc thù: Diện tích cây cao su bị chết/kém phát triển là do điều kiện bất lợi (khí hậu, thổ nhưỡng, địa hình).